TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG THỔ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2018/HS-ST
Ngày 17 tháng 10 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lò Văn Chiên;

Ông Tẩn Cao Sơn.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Đồng Xuân Tím - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu mở phiên toà xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2018/TLST-HS, ngày 07 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tô Văn C**, tên gọi khác: Không; sinh năm 1974, tại: T, Thái Bình; nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: thôn T, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đinh Văn Đ (đã chết) và bà Tô Thị C, sinh năm 1949; vợ: Lò Thị H, sinh năm 1980; bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền sự: Không; tiền án: Tại Bản án số 05/2016/HSST, ngày 10/11/2016, Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", hiện bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/6/2018 đến ngày 17/7/2018, hiện đang bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Trường Trung học cơ sở xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu, người đại diện theo pháp luật là ông Bùi Văn B, sinh năm 1979, chức vụ: Hiệu trưởng, vắng mặt có lý do;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1981, trú tại: thôn T, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu, vắng mặt có lý do.

- *Người làm chứng:* Anh Nông Văn S, sinh năm 1991, trú tại: bản H, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu, vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 31/5/2018 hoặc ngày 01/6/2018, Tô Văn Cg lợi dụng đêm tối đã trèo qua tường rào vào trong khuôn viên trường Trung học cơ sở M tìm tài sản để trộm cắp. Qua ánh đèn điện của nhà trường, C nhìn thấy chỗ khu nhà vệ sinh, mỗi cửa đều có một cánh cửa bằng sắt, C nảy sinh ý định tháo các cánh cửa về phá thành sắt vụn đem bán lấy tiền tiêu sài. C quan sát và lấy tay nhấc 01 cánh cửa pano sắt, chiều dài 1,75m, chiều rộng 0,58m, có 8 ô kính ở phía trên, cửa có sơn màu bạc, là cánh cửa của phòng đầu tiên đi từ bên ngoài vào khu nhà vệ sinh học sinh. C bê 01 cánh cửa ra chỗ tường rào rồi vứt cánh cửa ra ngoài, sau đó C trèo qua tường rào, bê cánh cửa sắt vừa lấy được đem về giấu trong nhà bếp rồi tiếp tục đi ngủ. Khoảng 09 giờ 30 ngày hôm sau, C vào bếp dùng thanh củi đập vỡ phần kính, dùng 01 con dao nhọn tháo những ốc vít của cánh cửa ra thành sắt vụn và cho toàn bộ chỗ sắt của cánh cửa vào 01 bao tải có sẵn trong bếp, còn phần kính, C mang vứt đi ở bờ suối gần nhà. Sau đó, C mang bao tải đựng phần sắt của cánh cửa đến nhà Nguyễn Thị H, sinh năm 1981 tại thôn T, xã M để bán sắt vụn. H đồng ý mua số sắt vụn đó và C đã bán cho H được 100.000đồng. Số tiền bán được C đem về tiêu sài cá nhân hết. Mỗi ngày sau đó, C đều thực hiện cách thức như trên để lấy trộm các cánh cửa sắt còn lại của khu nhà vệ sinh học sinh và khu vệ sinh giáo viên Trường Trung học cơ sở M. Tổng số các cánh cửa mà C đã lấy trộm của trường gồm: 10 cánh cửa sắt pano kính của khu nhà vệ sinh học sinh và 03 cánh cửa pano sắt của khu nhà vệ sinh giáo viên. Trong đó, 10 cánh cửa khu nhà vệ sinh học sinh C đã phá thành sắt vụn và đem bán, 03 cánh cửa khu nhà vệ sinh giáo viên, C đã lấy trộm mang về nhà nhưng chưa kịp phá ra thành sắt vụn thì bị Công an phát hiện, thu giữ.

Vật chứng thu giữ của vụ án là 63 kg sắt vụn, 03 cánh cửa khu nhà vệ sinh giáo viên, 03 chốt cửa, 01 con dao nhọn, loại dao gọt hoa quả, dài 22cm, chuôi dao bằng nhựa, màu vàng, dài 10cm.

Kết quả định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản kết luận số tài sản bị cáo Chung đã trộm cắp của Trường Trung học cơ sở M có giá trị là 964.000đồng.

Tại Bản cáo trạng số: 34/CT-VKS, ngày 07/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện

Phong Thổ, tỉnh Lai Châu để xét xử Tô Văn C về tội "Trộm cắp tài sản", theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận thực hiện hành vi đúng như nội dung Cáo trạng.

Người đại diện theo pháp luật của bị hại là anh Bùi Văn B - Hiệu trưởng trường Trung học cơ sở M có đơn xin xét xử vắng mặt. Quá trình điều tra xác định các cánh cửa sắt khu nhà vệ sinh học sinh, trong quá trình sử dụng đã bị han gỉ nhiều, không còn giá trị sử dụng. Bị hại đã được nhận lại toàn bộ số tài sản bị trộm cắp mà cơ quan điều tra thu giữ được và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa. Quá trình điều tra, bà H đã tự nguyện giao nộp toàn bộ số sắt vụn đã mua của bị cáo C và không yêu cầu bị cáo C phải bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tô Văn C phạm tội "Trộm cắp tài sản", áp dụng điểm b khoản 1, khoản 5 Điều 173, điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị hại để giải quyết theo quy định của pháp luật. Về xử lý vật chứng, áp dụng Điều 46 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 con dao nhọn, loại dao gọt hoa quả, là công cụ bị cáo đã sử dụng để phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với qui định của pháp luật.

[2]Về chứng cứ, hành vi mà bị cáo đã thực hiện:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, đơn trình báo của người bị hại, kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó, có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng thời gian 23 giờ các ngày từ 31/5/2016 đến 11/6/2018, Tô Văn C đã lợi dụng đêm tối trèo qua tường rào vào trong khuôn viên trường Trung học cơ sở M tìm tài sản để trộm cắp. C đã lần lượt lấy trộm được 10 cánh cửa nhà vệ sinh học sinh và 03 cánh cửa nhà vệ sinh giáo viên của trường. Sau khi trộm cắp được các cánh cửa mang về, C đã đập vỡ các ô kính, tháo rời các thanh sắt của 10 cánh cửa nhà vệ sinh học sinh ra thành sắt vụn rồi đem bán. Còn 03 cánh cửa nhà vệ sinh giáo viên, C chưa kịp phá hỏng thì bị cơ quan điều tra phát hiện, bắt giữ. Qua kết quả định giá tài sản xác định số tài sản bị cáo đã trộm cắp của Trường Trung học cơ sở M có giá trị là 964.000đồng.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của Nhà nước, xâm phạm trật tự trị an xã hội và gây dư luận xấu trong nhân dân. Bị cáo đã nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản", theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm do hành vi của bị cáo gây ra cho xã hội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để tiếp tục cải tạo và nâng cao ý thức tôn trọng pháp luật cho bị cáo, góp phần răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại đã được nhận lại số tài sản bị mất và không có yêu cầu gì, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền đã mua sắt vụn nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Việc bà Nguyễn Thị H đồng ý mua sắt vụn của bị cáo Tô Văn C do bà H không biết đây là tài sản bị cáo đã trộm cắp nên không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự.

[4]Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[5]Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 01 con dao nhọn, loại dao gọt hoa quả do cơ quan điều tra đã thu giữ được là công cụ phạm tội theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6]Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm khoản 1, khoản 5 điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên bố:

1. Bị cáo Tô Văn C phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Tô Văn C 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Bị cáo được khấu trừ thời gian bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/6/2018 đến ngày 17/7/2018. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao nhọn do cơ quan điều tra thu được theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản được lập xong hồi 16 giờ 30 phút, ngày 06/9/2019.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 17/10/2018), bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CA huyện Phong Thổ (CQĐT, THAHS);
- THADS huyện Phong Thổ;
- UBND xã Mường So;
- Bị cáo; bị hại; người có QLNVLQ;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Hạnh